

Số: 667/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với
02 người nộp thuế tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ quy định Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc
hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với
người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ Tài
chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số
94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch
Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp
đối với 20 người nộp thuế tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch
Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp
đối với 19 người nộp thuế tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh tại Công văn số 362/CTVLO-
QLN ngày 03 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 02 (hai)
người nộp thuế tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã được xóa
nợ theo Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 và Quyết định số 868/QĐ-
UBND ngày 20/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, với tổng
số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã được xóa là: **932.978 đồng** (viết bằng
chữ: Chín trăm ba mươi hai ngàn, chín trăm bảy mươi tám đồng).

(Danh sách người nộp thuế hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp
kèm theo).

Lý do hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế quay lại sản xuất, kinh doanh.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ hủy xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã hủy xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế và thu vào ngân sách nhà nước khoản nợ đã được xóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long, Chi cục trưởng Chi cục Thuế Khu vực I và 02 người nộp thuế tại Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND thành phố Vĩnh Long;
- UBND Phường 5, TPVL;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

UBND TỈNH VĨNH LONG

DANH SÁCH NGƯỜI NỘ THUẾ HỦY XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘ, TIỀN CHẬM NỘ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục)		
								4917	4931	4944
1	2	3	4	5	6	7	8=9+10+11	9	10	11
	Tổng cộng	02	Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long				932.978	302.006	603.882	27.090
1	Trần Thị Quý	1500672121	106A đường Nguyễn Chí Thanh	331078873	22/10/2010	Công an Vĩnh Long	269.661	89.895	179.766	0
2	Đặng Thị Trường Duy	1501070024	106 đường 14/9	312112626	22/08/2015	Công an Tiền Giang	663.317	212.111	424.116	27.090